

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP

Số: 4723/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021 ngày 21/6/2023 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 56/2022/TT/BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Quyết định số 4312/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4538/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận về phân giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; giao số thu phí, lệ phí, thu khác năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4544/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 về giao dự toán chi ngân sách năm 2023; giao số thu phí, lệ phí, thu khác năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận về giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của các đơn vị và ý kiến của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 1293/TTr-TCKH ngày 14 tháng 11 năm 2023 về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán cho các cơ sở giáo dục công lập thuộc quận, số tiền: 1.166.286.000 đồng (Một tỉ một trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

(chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Nguồn kinh phí: Từ dự toán kinh phí hoạt động chuyên ngành do Phòng Giáo dục và Đào tạo đang quản lý.

Điều 2. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo: 1.166.286.000 đồng.

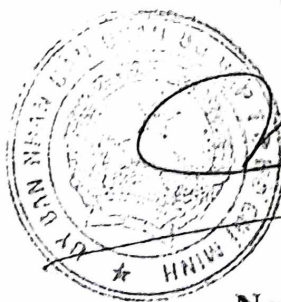
Điều 3. Thủ trưởng đơn vị nêu ở Điều 1, Điều 2 có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, sử dụng đúng mục đích nguồn kinh phí này và quyết toán đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Gò Vấp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu ở Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như điều 4; “để thực hiện”
- Sở Tài chính;
- TT Quận ủy;
- Các PCT UBND quận;
- UB MTTQ VN quận;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT.(N).8b

CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Nguyễn Trí Dũng

S T T		CLK	Đơn vị	TỔNG	Kinh phí thực hiện xếp chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức	
					Kinh phí không tự chủ (NGUỒN 14)	Kinh phí tự chủ (NGUỒN 13)
					2	3
			D	I = 2 + 3		
A	B	C				
21	1038317	622-072	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	44.409.000	7.648.000	36.761.000
22	1043449	622-072	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	60.764.000	10.465.000	50.299.000
23	1069268	622-072	Trường Tiểu học Trần Quang Khai	319.351.000	27.040.000	292.311.000
24	1120707	622-072	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	40.295.000	6.940.000	33.355.000
25	1122167	622-072	Trường Tiểu học Lê Đức Thọ	24.847.000	4.279.000	20.568.000
26	1043128	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	61.684.000	10.623.000	51.061.000
27	1043127	622-073	Trường THCS Phan Tây Hồ	112.018.000	19.292.000	92.726.000
28	1052167	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	36.851.000	26.322.000	10.529.000
29	1051800	622-073	Trường THCS Thông Tây Hội	55.339.000	9.531.000	45.808.000
30	1109860	622-073	Trường THCS Nguyễn Trãi	73.086.000	12.587.000	60.499.000
			TỔNG	1.164.893.000	186.837.000	978.056.000

II. ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN

ST	Mã số sử dụng ngân sách	C-L-K (mã CTMT)	Đơn vị	TỔNG	Kinh phí tự chủ (NGUỒN 14)	Kinh phí không tự chủ (NGUỒN 12)
A	B	C	D	I	2	3
D	1038145		SN GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	(1.166.286.000)	(187.077.000)	(979.209.000)
			Phòng Giáo dục và Đào tạo	(1.166.286.000)	(187.077.000)	(979.209.000)
		622-073	Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách phúc sinh, Nghỉ định 31, hoạt động ngoài, mua sắm TDTT, sửa chữa, khác theo chủ trương UBND quận	(1.166.286.000)	(187.077.000)	(979.209.000)
			Tổng cộng	(1.166.286.000)	(187.077.000)	(979.209.000)